

Số: 1404/QĐ-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất do ông Lê Nhiều đang sử dụng tại phường Thanh Sơn để thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Thực hiện Thông báo của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc thu hồi đất của ông Lê Nhiều để thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;



Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 760/TTr-TNMT ngày 15/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Thu hồi diện tích 145,8m² (bằng chữ: Một trăm bốn mươi lăm phẩy tám mét vuông), loại đất: Đất trồng cây hàng năm khác, do ông Lê Nhiều đang sử dụng thuộc thửa 190, tờ bản đồ số 23 phường Thanh Sơn, để thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm;

(Có trích sao bản đồ thửa đất kèm theo)

2. Nội dung tại mục 1 nói trên được xác định theo hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm đo đạc. Việc bồi thường thiệt hại phải căn cứ vào hồ sơ pháp lý về quản lý đất đai theo quy định hiện hành.

Điều 2.

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Phan Rang-Tháp Chàm và Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính tại cấp thành phố và phường;

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn phát hành Quyết định này đến người có đất bị thu hồi;

3. Chủ sử dụng có đất bị thu hồi có trách nhiệm bàn giao đất tại thực địa cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc các loại hồ sơ liên quan đến quyền sử dụng đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để được chỉnh lý biến động, xét bồi thường thiệt hại, được bồi thường thiệt hại về đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật và chính sách hiện hành.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm có trách nhiệm tiếp nhận đất được giao tại thực địa và thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) hoặc các loại hồ sơ có liên quan đến quyền sử dụng đất để chỉnh lý biến động theo quy định.

Điều 3. Trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực mà ông Lê Nhiều không đồng ý với Quyết định thì có quyền nộp đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm hoặc khiếu kiện đến Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Phan Rang-Tháp Chàm, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và ông Lê Nhiêu căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TNMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hoài Nam



TRÍCH SAO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

THU HỒI TỪ HỘ ÔNG (BÀ): LÊ NHIÊU

ĐỂ BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG THỰC HIỆN
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG QUY HOẠCH NỘI BỘ

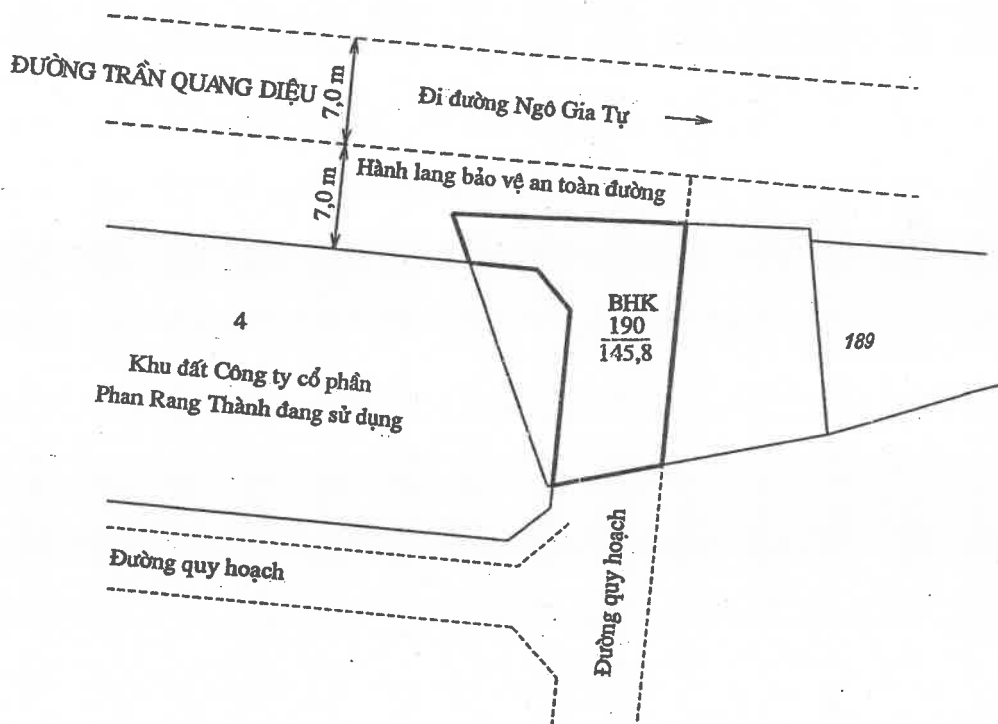
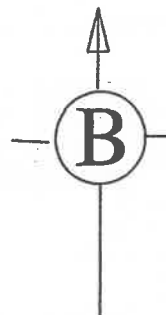
Địa điểm : Phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(Trích sao thửa đất số 190, tờ bản đồ địa chính số 23, Phường Thanh Sơn)

(Kèm theo Quyết định số : /QĐ-UBND ngày / / 2023

của UBND thành phố Phan Rang- Tháp Chàm)

Tỷ lệ : 1/500



CHÚ DẪN :

(ODT $\frac{190}{145,8}$) : Đất ở đô thị Số hiệu thửa Diện tích (m)²

— : Ranh giới thu hồi

- Trích kèm công văn số : 1087/TTPTQĐ ngày 31/3/2023 của Trung tâm phát triển Quỹ đất Ninh Thuận "V/v đề nghị trích lục thửa đất thu hồi để thực hiện xây dựng đường quy hoạch nội bộ , phường Thanh Sơn
- Trích sao kèm theo trích lục bản đồ địa chính của Văn phòng ĐKĐĐNT tỉnh ngày 5/11/2020
- Trích sao này là tài liệu kỹ thuật được xác định tại thời điểm đo đạc hiện trạng sử dụng đất
- Khi xác định tính pháp lý về Quyền sử dụng đất còn phải căn vào hồ sơ đất của chủ sử dụng đất

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 04 tháng 4 năm 2023

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐẠI NINH THUẬN
CHI NHÁNH PHAN RANG - THÁP CHÀM



Nguyễn Thị Hồng Na

Số: 1406/QĐ-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Nhiều khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 về việc ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về việc Quy định Bảng giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc; Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc ban hành bảng giá hoa màu, cây trồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/03/2023 Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường cho hộ dân Lê Nhiều khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;



Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 1404 /QĐ-UBND ngày 15 / 5 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc thu hồi đất do ông Lê Nhiêu đang sử dụng tại phường Thanh Sơn để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 15 / 5 /2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 761 /TTr-TNMT ngày 08 / 5 /2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Nhiêu, hiện cư ngụ tại Phường Thanh Sơn, khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, cụ thể như sau:

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: **352.220.807** đồng; Bằng chữ: Ba trăm năm mươi hai triệu, hai trăm hai mươi ngàn, tám trăm lẻ bảy đồng. Trong đó:

NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	HỆ SỐ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
<u>I. Đất: thửa 190 tờ bản đồ số 23</u>					40.765.680
Đất trồng cây hàng năm khác	m2	145,80	2,33	120.000	40.765.680
<u>II. Vật kiến trúc</u>					241.400.127
Nhà 01 tầng, tường xây gạch, quét sơn, móng xây đá chẻ, nền gạch hoa, mái tole, trần la phong, cửa nhôm khung kính (Chiều cao mái <2,5m)	m2	32,10	0,80	3.200.000	82.176.000
Nhà mái tole, vách tole, nền gạch hoa, cửa sắt, móng xây đá chẻ (Chiều cao mái <2,5m) 2.296.000=2.000.000+296.000	m2	13,69	0,80	2.296.000	25.136.608

Nhà mái tole, vách tole, nền xi măng, cửa kéo sắt, móng xây đá chẻ (Chiều cao mái <2,5m) 2.177.000=2.000.000+177.000	m2	31,30	0,80	2.177.000	54.507.726
Nhà 01 tầng, tường xây gạch, quét sơn, mái tole, kèo sắt, móng xây đá chẻ, cửa kéo sắt, nền gạch hoa (Chiều cao mái <2,5m) 2.895.200=(3.500.000+296.000-177.000)*0.8	m2	19,50	0,80	2.895.200	45.174.385
Nhà 01 tầng, tường xây gạch, quét sơn, mái tole, trần la phong thạch cao, móng xây đá chẻ, cửa kéo sắt, nền gạch hoa	m2	9,64	0,80	3.200.000	24.678.400
Sân xi măng	m2	22	0,80	177.000	3.115.200
Mái tole kèo sắt, trụ sắt	m2	6,36	0,80	741.000	3.770.208
Sân bê tông (nằm trên vỉa hè)	m2	12	0,80	296.000	2.841.600
III. Hoa màu, cây ăn trái					71.000
Neem $\Phi > 40$	m2	1,00	1,00	71.000	71.000
IV. Hỗ trợ					69.984.000
Hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường bằng 4 lần giá đất nông nghiệp cùng loại	m2	145,80	4,00	120.000	69.984.000

Điều 2.

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn trực tiếp giao Quyết định này và thông báo cụ thể về việc nhận tiền và bàn giao mặt bằng cho ông Lê Nhiều được biết;

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có trách nhiệm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tại Điều 1 Quyết định này;

3. Ông Lê Nhiều có trách nhiệm thực hiện việc di chuyển và bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;

Điều 3. Trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực mà ông Lê Nhiều không đồng ý với Quyết định thì có quyền nộp đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm hoặc khiếu kiện đến Tòa án cấp tỉnh;

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Chủ tịch



Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và ông Lê Nhiều căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TNMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hoài Nam

Số: 1405/QĐ-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 về việc ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về việc Quy định Bảng giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc; Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về việc ban hành bảng giá hoa màu, cây trồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/03/2023 Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường cho hộ dân Lê Nhiêu khi Nhà



nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Thực hiện Quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 76/TTr-TNMT ngày 08/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thuộc phường Thanh Sơn khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, gồm các nội dung như sau:

1. Hiện trạng vùng dự án:

a) Vị trí khu đất thu hồi:

- Khu đất thu hồi để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, là thửa đất số 190, thuộc tờ bản đồ địa chính số 23 phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

b) Tổng diện tích, số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi trong vùng dự án:

Diện tích dự kiến thu hồi: 145,8m². Trong đó:

- Đất trồng cây hàng năm khác (BHK): 145,8m²
- Số hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi là: 01 hộ gia đình, cá nhân.

c) Số hộ gia đình cá nhân đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ:

- Số hộ đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ: 01 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi;

- Tổng diện tích đề nghị bồi thường, hỗ trợ: 145,8 m² (đất trồng cây hàng năm khác: 145,8 m²)

2. Căn cứ tính toán số tiền bồi thường, hỗ trợ:

a) Bồi thường về đất:

- Nguyên tắc bồi thường về đất: Áp dụng Điều 74 Luật Đất đai năm 2013; Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

- Điều kiện để được bồi thường về đất: Áp dụng Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

- Những trường hợp thu hồi đất mà không được bồi thường: Áp dụng Điều 82 Luật đất đai 2013;

- Bồi thường về đất cho người đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất: Áp dụng Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

- Bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình cá nhân, của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo áp dụng theo Điều 77, 78 Luật Đất đai 2013; Điều 4, 5 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Điều 10, 11, 13 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Trường hợp diện tích đo đạc thực tế khác với diện tích ghi trên giấy tờ về quyền sử dụng đất thì bồi thường theo Điều 12 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích đất nông nghiệp, phi nông nghiệp không phải là đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng: được thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 11 thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 và Khoản 1, Điều 13 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Giá đất để tính tiền bồi thường: Là giá đất cụ thể theo quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 và được xác định bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại Khoản 5 Điều 4 và Điểm b Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP: Bảng giá đất trong Bảng giá các loại đất kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành theo Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 nhân (x) với hệ số điều chỉnh giá đất tại Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, cụ thể: Hệ số điều chỉnh giá đất trồng cây hàng năm bằng 2,33.

b) Bồi thường nhà ở, vật kiến trúc:

- Căn cứ theo quy định tại Điều 88,89 của Luật Đất Đai năm 2013; Điều 19, 20, 21, 22 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đơn giá bồi thường, hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc: Áp dụng theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 ban hành quy định giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

c) Bồi thường về hoa màu, cây ăn trái:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 90 Luật Đất đai năm 2013; Điều 25 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

- Đơn giá bồi thường hoa màu, cây trồng: Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành bảng giá hoa màu, cây trồng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 ban hành sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

3. Các chính sách hỗ trợ:

a) Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất:

- Theo Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 5 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ và Điều 2 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; Điều 31 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

b) Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm:

- Đối tượng và điều kiện để được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 6 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Mức hỗ trợ theo hình thức bằng tiền mức 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương.

c) Hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển chỗ ở: Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP; Điều 34 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

d) Hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất: Theo quy định tại Điều 36 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

đ) Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích của phường: Điều 24 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Điều 35 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

e) Hỗ trợ diện tích đất có nguồn gốc lấn, chiếm đất do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý: Áp dụng theo Khoản 9, Điều 36 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho 01 hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc phường Thanh Sơn khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp và phạm vi đất xây dựng đường quy hoạch nội bộ, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận với tổng số tiền: 359.265.223 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm năm mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi lăm ngàn, hai trăm hai mươi ba đồng*). Trong đó:

+ Bồi thường về đất:	40.765.680 đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc:	241.400.127 đồng
+ Bồi thường cây hoa màu	71.000 đồng
+ Các khoản hỗ trợ:	69.984.000 đồng
+ Kinh phí công tác bồi thường, GPMB (2%):	7.044.416 đồng

(*Kèm theo bảng áp giá chi tiết bồi thường, hỗ trợ của 01 hộ gia đình, cá nhân có đất*)

5. Tái định cư:

a) Đối tượng bố trí đất tái định cư: Theo quy định tại Điều 86 của Luật Đất đai năm 2013.

b) Số hộ tái định cư dự kiến: Không.

6. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

7. Di dời mồ mã: Không.

Điều 2.

1. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng thành phố) có trách nhiệm chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ Khoản 4, Điều 1 Quyết định này vào tài khoản của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để thực hiện chi trả theo quy định.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TNMT. *AK*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hoài Nam

